

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2020/HS-ST
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Vũ Xuân Miện

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 270/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hữu Đ (Tên gọi khác: Bi, Đạt), sinh năm 1981, tại tỉnh Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở khi bị bắt: 45 đường T, phường R, thành phố Vũng tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; trình độ văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; bố: Lê Văn Đ và mẹ: Nguyễn Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 165/2003/HSST ngày 13-8-2003, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 30 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Bản án số 37/2012/HSST ngày 16-3-2012, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/2014 và chấp hành xong các phần khác trong phần quyết định của bản án; bị bắt, tạm giam ngày 21 tháng 6 năm 2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10giờ 00phút ngày 21-6-2020, tại trước số nhà 4 đường B, phường R, TP.Vũng Tàu, Đồn Bên phòng Chí Linh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của bị cáo 01 (một) gói nylon hàn kín chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong (bị cáo khai là ma túy).

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đồn Bên phòng Chí Linh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy 20 năm nay, số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ, bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở chung cư Seaview với giá 400.000đồng, mục đích để sử dụng và chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

Lời khai của bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Trần Văn Bảo là người chứng kiến.

Tại Bản kết luận giám định số 299/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 26 tháng 6 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Bên phòng Chí Linh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Đình C, Trần Văn B, Phan Văn P, Hoàng Anh T, Lê Nguyễn Hữu Đ, gửi đến giám định có khối lượng 0,3246gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra chuyển toàn bộ số ma túy đã thu giữ đến Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 277/CT-VKSTPVT ngày 15-10-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 10giờ 00phút ngày 21-6-2020, tại trước số nhà 4 đường B, phường R, TP.Vũng Tàu, Đồn Bên phòng Chí Linh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ đang tàng trữ 0,3246gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo khai nhận: Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ, bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở chung cư Seaview với giá 400.000đồng về tàng trữ, mục đích để sử dụng dần. Hành vi bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ (Bi, Đạt) 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 299/GĐMT-PC09 (D92) ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 11/BB.THA ngày 23-10-2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên